

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc thanh tra trách nhiệm Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Du trong việc thực hiện pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Quyết định số 318/QĐ-SGDĐT ngày 15/5/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thanh tra trách nhiệm Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Du trong việc thực hiện pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng.

Từ ngày 23/5/2023 đến ngày 02/6/2023 Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại trường THPT Nguyễn Du; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung thanh tra;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày /6/2023 của Trưởng đoàn thanh tra;

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

#### Phần thứ nhất: Khái quát chung

Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du - Huyện Sơn là cơ sở giáo dục công lập của bậc Trung học trong hệ thống giáo dục quốc dân; trường được thành lập theo Quyết định số 312/QĐ-UB-NT ngày 14/8/1992 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc thành lập trường THPT Nguyễn Du trực thuộc Sở GDĐT Ninh Thuận, Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan quản lý, chỉ đạo trực tiếp; nhà trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo Điều lệ trường phổ thông, Luật Giáo dục và các văn bản khác của pháp luật có liên quan.

Hiệu trưởng nhà trường được điều động và bổ nhiệm theo Quyết định số 1037/QĐ-SGDĐT ngày 27/11/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Năm học 2021-2022: tổng học sinh toàn trường: 784 học sinh (21 lớp), trong đó: khối 10: 272 học sinh (7 lớp), khối 11: 246 học sinh (7 lớp), khối 12: 266 học sinh (7 lớp).

Năm học 2022-2023: tổng học sinh toàn trường: 702 học sinh (21 lớp), trong đó: khối 10: 248 học sinh (7 lớp), khối 11: 216 học sinh (7 lớp), khối 12: 238 học sinh (7 lớp).

Trong những năm qua, lãnh đạo nhà trường cùng với tập thể giáo viên, nhân viên đã có cố gắng khắc phục các khó khăn; tổ chức thực hiện và hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ các năm học, góp phần vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành giáo dục.

## **Phần thứ hai: Kết quả kiểm tra, xác minh**

### **I. Thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **1. Ban hành các quy định, thiết lập hồ sơ, bố trí cơ sở vật chất, nhân lực để tổ chức thực hiện:**

- Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã ban hành các văn bản:
  - + Kế hoạch số 134/KH-ND về việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của trường THPT Nguyễn Du, năm học 2021-2022. Kèm lịch trực và tiếp dân của cán bộ quản lý, xác định thời gian trực và tiếp công dân từ Thứ 2 đến Thứ 7 hàng tuần.
  - + Kế hoạch số 128KH-ND về việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của trường THPT Nguyễn Du, năm học 2023-2024. Lịch trực và tiếp dân của cán bộ quản lý, xác định thời gian trực và tiếp công dân từ Thứ 2 đến Thứ 7 hàng tuần.
  - + Ban hành Quyết định về Quy chế tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (năm học 2021-2022: số 135/KH-ND ngày 28/9/2021; năm học 2022-2023: số 130/KH-ND ngày 12/9/2022);.
  - + Ban hành Nội quy tiếp công dân.
  - Thiết lập Sổ tiếp công dân; giấy biên nhận thông tin, tài liệu.
  - Nhà trường bố trí Phòng tiếp công dân chung với phòng làm việc của Công đoàn cơ sở.
  - Hạn chế:
    - + Chưa thiết lập Sổ tiếp nhận và xử lý đơn thư.
    - + Bố trí Phòng tiếp công dân chung với phòng làm việc của Công đoàn cơ sở là chưa phù hợp (nhà trường lý giải: do điều kiện nhà trường còn khó khăn, chưa đủ phòng làm việc).

#### **2. Kết quả, số liệu:**

- Trong thời kỳ thanh tra (năm học 2021-2022, 2022-2023 tính đến 30/4/2023), nhà trường không có công dân đến trực tiếp để khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị qua đường bưu điện (dán tiếp) hoặc cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận chuyển đến.

### **II. Công tác Phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

#### **1. Xây dựng thực hiện chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng (PCTN):**

- Chi Bộ trường THPT Nguyễn Du (thuộc Đảng bộ huyện Ninh Sơn), đã ban hành các Nghị quyết về công tác PCTN, TC: Nghị quyết số 02b-NQ/CBND ngày 07/01/2022 về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, tiêu cực, phòng, chống tham nhũng năm 2022; Nghị quyết số 07-NQ/CBND ngày 12/01/2023 về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, tiêu cực, phòng, chống tham nhũng năm 2023.

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch về phòng, chống tham nhũng theo năm học: Kế hoạch số 104/KH-ND ngày 15/8/2021 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm học 2021-2022; Kế hoạch số 132/KH-ND ngày 20/9/2022 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm học 2022-2023.

- Đã thành lập Ban chỉ đạo PCTN: Quyết định số 42/QĐ-ND ngày 16/8/2021 v/v thành lập Ban Chỉ đạo PCTN năm học 2021-2022; Quyết định số 56/QĐ-ND ngày 21/9/2022 v/v thành lập Ban Chỉ đạo PCTN, TC năm học 2022-2023.

- Đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về PCTN thông qua các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên đề giáo dục pháp luật và trong các cuộc họp Hội đồng giáo dục. Năm 2022, nhà trường đã cử cán bộ, giáo viên tham gia học chính trị hè do Huyện ủy tổ chức: số lượng 56 người (gồm: Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, 52 giáo viên).

- Nhà trường đã triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy ở các khối lớp với thời lượng là 06 tiết được phân bổ trong 3 năm học từ lớp 10 đến lớp 12.

- Tuy nhiên, công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về phòng, chống tham nhũng của đơn vị có thực hiện triển khai nhưng chưa thường xuyên; chú ý các VBQPPL như: Luật phòng, chống tham nhũng 2018, Luật tố cáo 2018, Luật khiếu nại 2011, Luật tiếp công dân 2013,...

## **2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:**

- Nhà trường đã tổ chức xây dựng, ban hành, công khai và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn liên quan đến hoạt động tài chính, hoạt động chuyên môn đối với cán bộ, viên chức, người lao động (Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế dân chủ; Quy tắc ứng xử; Quy định nâng lương trước thời hạn, quy định và hướng dẫn về việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của trường; phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, giáo viên, lãnh đạo đơn vị; Nội quy nhà trường đối với giáo viên và học sinh).

## **3. Việc thực hiện các biện pháp về kiểm tra nội bộ; công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị**

Hiệu trưởng đã ban hành quy chế công khai tại đơn vị và đồng thời thực hiện công khai một số thủ tục hành chính và nội quy liên quan đến học sinh và giáo viên, nhân viên nhà trường, cụ thể:

- Kế hoạch số 73/KH-ND ngày 28/6/2021 triển khai thực hiện Quy chế công khai năm học 2021-2022;

- Kế hoạch số 68/KH-ND ngày 28/6/2022 triển khai thực hiện Quy chế công khai năm học 2022-2023;

- Quyết định số 52/QĐ-ND ngày 07/6/2022 về việc đánh giá, xếp loại CB, GV, NV cuối năm học 2021-2022.

- Niêm yết: Sơ đồ quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của trường; thủ tục hành chính (Quyết định số 24/QĐ-ND ngày 07/4/2023; Nội quy trường trung học Nguyễn Du; một số thông tin liên quan đến học sinh).

- Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị không tiếp nhận, xử lý đơn thư liên quan đến nội dung phòng, chống tham nhũng và giải quyết công việc của người phụ trách đơn vị.

- Tổ chức giao ban lãnh đạo đầu tuần của tháng và họp toàn bộ đơn vị 01/tháng để triển khai công việc và ghi nhận các ý kiến phản hồi từ giáo viên để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ (Biên bản Họp HĐ nhà trường).

- Tuy nhiên, việc thiết lập hồ sơ kiểm tra nội bộ của đơn vị chưa đảm bảo:

+ Nhà trường chưa pháp lý Ban kiểm tra nội bộ theo năm học;

+ Thiếu kế hoạch, biên bản của từng thành viên và báo cáo kết quả của từng cuộc kiểm tra;

+ Hồ sơ chưa được lưu trữ thành từng cuộc kiểm tra;

#### **4. Cơ cấu tổ chức và quản lý, sử dụng biên chế; đánh giá công chức, viên chức, người lao động**

##### 4.1. Về công tác tổ chức, cán bộ:

- Tình hình đội ngũ công chức, viên chức trong năm học 2021-2022:

+ Nhà trường có 52 CBQL, GV, NV gồm: 03 cán bộ quản lý, 43 giáo viên, 06 nhân viên.

+ Hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 02 giáo viên (01 môn Giáo dục công dân, 01 môn Hóa).

+ Cơ cấu tổ chức chuyên môn thành 07 Tổ, gồm: tổ Toán, tổ Lý-Hóa-Sinh, tổ Ngữ Văn: tổ Sử-Địa-GDCD, tổ Thể dục-GDQP-Công nghệ, tổ tiếng Anh-Tin học, tổ Văn phòng.

- Về phân công, phân nhiệm:

+ Nhà trường đã ban hành Quyết định số 17/QĐ-ND ngày 01/3/2023 về phân công, phân nhiệm lãnh đạo trường năm học 2023-2024 để áp dụng thực hiện.

+ Nhà trường đã ban hành Quyết định số 36/QĐ-ND ngày 26/8/2022 về việc thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng và phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Nhận xét;

+ Việc cơ cấu tổ chức chuyên môn, tổ Văn phòng phù hợp với đội ngũ hiện có và đúng quy định tại Điều 11 Điều lệ Trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phân công, phân nhiệm giáo viên giảng dạy đúng chuyên ngành được đào tạo, nhân viên đảm nhiệm công việc chuyên môn theo quy định.

##### 4.2. Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và kê khai tài sản, thu nhập:

- Nhà trường đã thực hiện đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đã thực hiện kê khai tài sản thu nhập theo quy định theo công văn số 2952/SGDDĐT-TCHC ngày 17/11/2021 về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập bổ sung. Số người phải kê khai thu nhập theo quy định: 04 (CBQL: 03, kế toán: 01).

- Đã có thông báo về thời gian công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ quản lý, viên chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập. Hình thức công khai: niêm yết kết quả kê khai tài sản tại bảng tin của nhà trường

#### 4.3. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

- Hiệu trưởng đã quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, xem đây là nhiệm vụ then chốt để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện đổi mới chương trình giáo dục năm 2018. Thông qua các đợt bồi dưỡng thường xuyên tại chỗ qua tổ, nhóm, phát huy vai trò của giáo viên cốt cán, tổ trưởng chuyên môn và các hoạt động hội giảng dự giờ.

- Trong thời kỳ thanh tra có 02 giáo viên đã hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ, 02 giáo viên đang học Trung cấp lý luận chính trị.

#### 4.4. Về quy hoạch và bổ nhiệm CBQL, chức danh kiêm nhiệm tại đơn vị:

Nhà trường có quy hoạch nguồn cán bộ quản lý giai đoạn 2020-2025 (trong đó vị trí Hiệu trưởng: 02, Phó Hiệu trưởng 05); giai đoạn 2026-2031 (trong đó vị trí Hiệu trưởng: 01, Phó Hiệu trưởng 03).

#### 4.5. Về chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: nâng lương thường xuyên, chế độ thâm niên nghề, chế độ phụ cấp ưu đãi cho người trực tiếp tham gia giảng dạy, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm đảm bảo đúng theo quy định.

### 5. Các khoản thu chi:

#### 5.1. Các khoản thu, chi theo quy định của nhà nước:

##### a) Thu chi ngân sách nhà nước:

##### - Năm 2021:

+ Nguồn tự chủ: Năm 2020 chuyển sang: 0đ; giao trong năm: 7.137.138.980đ; sử dụng trong năm: 7.102.063.373đ; còn lại: 35.075.607đ (dự toán giữ lại)(do cắt giảm chi 50% kinh phí chi hội nghị, công tác phí và tiết kiệm 10% chi thường xuyên còn lại 6 tháng cuối năm 2021 do dịch bệnh covid - kinh phí tự hủy).

+ Nguồn không tự chủ: Giao trong năm: 393.719.000đ; sử dụng trong năm: 383.976.400đ; còn lại: 9.742.600đ (hủy)(do 1 số học sinh hưởng độ chính sách NĐ 116; NĐ 86; NĐ 06 nhưng đã bỏ học - kinh phí tự hủy).

##### - Năm 2022:

+ Nguồn tự chủ: Giao trong năm: 6.996.397.322đ; sử dụng trong năm: 6.996.397.322đ; còn lại: 0đ.

+ Nguồn không tự chủ: Giao trong năm 545.655.200đ; sử dụng trong năm: 524.505.200đ; còn lại: 21.150.000đ (do thực hiện chế độ hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh năm học 2021-2022 từ ngày 15/10/2021 đến 31/5/2022 là 150.000đ/ học sinh/ tháng, tuy nhiên qua rà soát chế độ HTCPHT vẫn đang thực hiện theo mức 100.000đ/học sinh/tháng nên cấp thừa nộp lại ngân sách nhà nước).

## 5.2. Thu-chi nguồn học phí; nguồn ngoài ngân sách:

<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1.Nguồn học phí</b>			
Năm trước chuyển sang	83.857.538	107.407.538	
Thu trong năm	48.692.400	697.225.000	
Chi trong năm	25.142.400	338.111.198	
Còn lại	107.407.538	466.521.340	
<b>2.Nguồn giữ xe đạp</b>			
Năm trước chuyển sang	8.151.600	5.891.600	
Thu trong năm	6.940.000	33.030.000	
Chi trong năm	9.200.000	30.116.775	
Còn lại	5.891.600	8.804.825	
<b>3.Nguồn thu căn tin</b>			
Năm trước chuyển sang	5.670.000	5.670.000	
Thu trong năm	0	0	
Chi trong năm	0	0	
Còn lại	5.670.000	5.670.000	
<b>4.Chăm sóc SKBĐ</b>			
Năm trước chuyển sang	883.085	11.137.711	
BHXH trích lại trong năm	30.169.626	26.680.016	
Chi trong năm	19.915.000	19.836.318	
Còn lại	11.137.711	17.981.409	
<b>5.Tiền dạy thêm</b>			
Năm trước chuyển sang	0	0	
Thu trong năm	37.980.000	18.640.000	
Chi trong năm	37.980.000	18.197.270	
Còn lại	0	442.730	
<b>6.Tiền phô to để kiểm tra</b>			
Năm trước chuyển sang	0	0	
Thu trong năm	35.230.000	35.110.000	
Chi trong năm	35.230.000	35.110.000	
Còn lại	0	0	

<b>7.Tiền vệ sinh</b>			
Năm trước chuyển sang	0	8.047.600	
Thu trong năm	37.630.000	63.090.000	
Chi trong năm	29.582.400	40.480.000	
Còn lại	8.047.600	30.657.600	
<b>8.Tiền khuyến học</b>			
Năm trước chuyển sang	0	8.210.000	
Thu trong năm	50.810.000	55.760.000	
Chi trong năm	42.600.000	39.942.696	
Còn lại	8.210.000	24.027.304	

### 5.3. Nhận xét:

- Về tổ chức quản lý, thực hiện: Nhà trường thông qua bộ phận tài chính (kế toán, thủ quỹ) mở sổ sách quản lý tài chính, thiết lập hồ sơ, theo quy định.

- Về thực hiện công khai: Nhà trường thực hiện niêm yết công khai dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, công khai tài chính trong hội nghị CCVC hàng năm, hàng quý; hàng năm đơn vị thực hiện công khai nội dung quyết toán thu chi trên bảng tin nhà trường.

- Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định của pháp luật cho lãnh đạo và kế toán hàng năm, có hồ sơ lưu trữ và gửi về phòng Tổ chức-Hành chính của Sở GDĐT hàng năm.

#### *Tuy nhiên còn những hạn chế:*

- Đối với nguồn quỹ vệ sinh nhà trường lập dự toán chi tiết, kế hoạch thu chi cụ thể chi tiết để trao đổi, thỏa thuận với CMHS trước khi tiến hành thu để hạn chế tồn dư cuối kỳ như: Năm học 2021-2022 dư: 8.047.560đ (do phát sinh dịch covid nên nhà trường không phát sinh nhiệm vụ chi); năm 2022-2023 dư: 30.657.600đ (đang thực hiện chi trong kỳ). Riêng năm 2021-2022 đơn vị có 02 phiếu chi số 01/VS ngày 29/3/2022 số tiền: 3.514.000đ; và phiếu chi số 04/VS ngày 29/4/2022 số tiền: 2.068.400đ chi nội dung: tiền xăng, cấp giấy chứng nhận cho giáo viên tham gia huấn luyện PCCC đợt 1, đợt 2 sử dụng kinh phí từ nguồn thu vệ sinh của CMHS là chưa đúng nguồn không có trong dự toán chi tiết.

- Đối với những phiếu thu từ nguồn khuyến học đề nghị bộ phận kế toán bổ sung danh sách lớp nộp chi tiết kèm theo danh sách tổng hợp để công tác quản lý tài chính được chặt chẽ.

- Nguồn quỹ xe đạp năm 2021 đề nghị kế toán nhà trường cân đối thu chi trong kỳ để trích nộp các khoản thuế theo qui định.

- Nhà trường ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021, 2022 căn cứ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ là chưa đảm bảo vì đã được thay thế bởi Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015.

## **6. Công tác cải cách hành chính tại đơn vị, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý**

6.1. Đối với cải cách hành chính (CCHC): nhà trường đã ban hành các quyết định:

- Quyết định số 21/QĐ-ND ngày 12/4/2023 v/v thành lập Ban chỉ đạo CCHC trường THPT Nguyễn Du năm 2023;

- Kế hoạch số 26/KH-ND ngày 12/02/2022 của trường THPT Nguyễn Du về công tác cải cách hành chính năm 2022;

- Kế hoạch số 33/KH-ND ngày 02/3/2023 của trường THPT Nguyễn Du về công tác cải cách hành chính năm 2023;

- Quyết định số 24/QĐ-ND ngày 07/4/2023 Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa” tại trường THPT Nguyễn Du;

- Quyết định số 18/QĐ-ND ngày 24/4/2023 v/v thành lập Tổ Công nghệ thông tin năm học 2022-2023 (kèm bảng phân công nhiệm vụ)

- Niêm yết công khai thủ tục hành chính liên quan đến người học: Học sinh chuyển trường (Đi-Đến), Phát bằng TN THPT, thủ tục trả học bạ, quy trình tuyển chuyển CBGV. ....

- Thực hiện chi trả lương qua thẻ.

6.2. Công nghệ thông tin, chuyển đổi số:

- Nhà trường đã thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý qua phần mềm quản lý và sử dụng các ứng dụng khác để phục vụ công tác điều hành, quản lý cũng như các hoạt động khác của đơn vị:

+ Website đơn vị: <http://thptnguyendu.edu.vn/>;

+ <http://qlgd.ninhthuan.edu.vn>;

+ Email: [thptnguyendu@ninhthuan.edu.vn](mailto:thptnguyendu@ninhthuan.edu.vn)

+ Phần mềm: Quản lý tài chính MISA; Quản lý tài sản online; Tuyển sinh 10; Thư viện-Thiết bị; Office 365.

- Liên quan nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số nhà trường đã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch số 131/KH-ND thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022; Kế hoạch số 128/KH-ND thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS năm học 2022-2023;

*Nhận xét:*

- Quy trình các thủ tục hành chính tại trường đã được ban hành theo quy định (có văn bản pháp lý kèm theo) trước khi niêm yết công khai;

- Cần xây dựng quy định về sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đối với đơn vị; Tăng cường khai thác, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin mà đơn vị đang sử dụng.



## **7. Việc xây dựng, quán triệt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp**

Nhà trường đã xây dựng, quán triệt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong đơn vị và triển khai quán triệt các quy tắc, quy định đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của trường theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

### **Phần thứ ba: Kết luận và kiến nghị**

#### **I. Kết luận**

##### **1. Ưu điểm:**

- Trong thời kỳ thanh tra, Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Du trong quá trình chỉ đạo, điều hành các hoạt động chung của đơn vị, cũng như thực hiện về pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đã có những đổi mới, sáng tạo, mang lại hiệu quả nhất định; tạo được sự đồng thuận, đoàn kết trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Kết quả giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được khẳng định, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh.

##### **2. Hạn chế, thiếu sót:**

Trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của đơn vị còn bộc lộ một số hạn chế, thiếu sót (được nêu trong phần kết quả kiểm tra, xác minh), trách nhiệm này thuộc về Hiệu trưởng nhà trường.

#### **II. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền: không.**

#### **III. Kiến nghị**

##### **1. Đối với trường THPT Nguyễn Du:**

1.1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra, có giải pháp, biện pháp, kế hoạch khắc phục các hạn chế, thiếu sót đã được chỉ ra. Báo cáo kết quả thực hiện sau thanh tra về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) sau 30 ngày, kể từ ngày công bố kết luận thanh tra.

1.2. Công khai, niêm yết 15 ngày liên tục Kết luận thanh tra tại đơn vị;

1.3. Xây dựng hoàn thiện các văn bản kiểm tra nội bộ, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng ở các khâu: xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện; kiểm tra, đánh giá; sơ tổng kết; lưu trữ hồ sơ, minh chứng.

Chú trọng công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị, hướng đến thực chất, hiệu quả và việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường phải được cụ thể hóa, minh bạch, khách quan theo quy định của pháp luật.

1.4. Đối với công tác tài chính: cân đối các nguồn thu, chi trong và ngoài ngân sách; thiết lập hồ sơ, chứng từ đảm bảo theo quy định. Các khoản thu, chi ngoài ngân

sách phục vụ giảng dạy và học tập cần có sự đồng thuận, nhất trí cao của Ban địa diện cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương.

## **2. Đối với các phòng chuyên môn của Sở GDĐT:**

- Tiếp tục tạo các điều kiện (tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, biên chế,...) để nhà trường thực hiện các nhiệm vụ năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát để nắm bắt kịp thời tình hình thực tế của đơn vị trong từng lĩnh vực, nội dung hoạt động; giúp đơn vị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

## **3. Thanh tra Sở:**

Theo dõi, đôn đốc, phối hợp các phòng chức năng của Sở kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra tại đơn vị, báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Trường THPT Nguyễn Du;
- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng chức năng Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Huệ Khải**